

Số: 240/KL-TTr

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2022

### KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tại Công ty TNHH MTV Hào Hưng Quảng Ngãi**

Thực hiện Quyết định số 341/QĐ-TTr ngày 21/7/2022 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN) tại Công ty TNHH MTV Hào Hưng Quảng Ngãi; ngày 08/8/2022, Đoàn thanh tra của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tiến hành thanh tra tại Công ty TNHH MTV Hào Hưng Quảng Ngãi.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 05/9/2022 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

#### I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

- Tên công ty: Công ty TNHH MTV Hào Hưng Quảng Ngãi (sau đây gọi là doanh nghiệp).
- Đơn vị chủ quản: không.
- Mã đơn vị: 4300484969.
- Địa điểm đóng trụ sở chính: thôn Tuyệt Diêm 3, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.
- Số điện thoại liên hệ: 02553.618.761.
- Loại hình công ty: Trách nhiệm hữu hạn một thành viên.
- Ngày thành lập: 12/10/2009.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 4300484969, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp, đăng ký lần đầu ngày 12/10/2009, thay đổi lần thứ 07 ngày 28/10/2021.
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Thang Văn Hóa, sinh ngày: 01/5/1967, CMND: 022830271 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/4/2013, chức danh: Giám đốc.
- Lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh: sản xuất chế biến dăm gỗ xuất khẩu, vận tải đường bộ, đường biển, dịch vụ cảng biển.
- Tài khoản: số 57310000037563 mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi.
- Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh:



- + Doanh thu năm 2021: 1.785.816.668.613 đồng;
- + Lợi nhuận trước thuế năm 2021: 36.481.702.342 đồng;
- + Lợi nhuận sau thuế năm 2021: 28.552.539.879 đồng.

- Doanh nghiệp trả lương cho người lao động theo đúng mức lương ghi hợp đồng lao động; mức lương thấp nhất doanh nghiệp đang trả cho người lao động là 3.671.000 đồng/người/tháng (chưa bao gồm ăn trưa, tiền xăng xe và tiền điện thoại).

## II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

### 1. Công tác quản lý, sử dụng lao động và đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN

#### 1.1. Tình hình quản lý, sử dụng lao động

a) Tổng số lao động doanh nghiệp sử dụng năm 2021 (thời điểm ngày 31/12/2021): 276 người.

- Đã ký hợp đồng lao động với 276/276 người lao động thuộc đối tượng phải ký hợp đồng lao động, trong đó:

- + Số lao động ký hợp đồng lao động dưới 01 tháng: 69 người;
- + Số lao động ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn: 207 người.

b) Tổng số lao động doanh nghiệp sử dụng tại thời điểm thanh tra: 315 người.

- Đã ký hợp đồng lao động với 315/315 người lao động thuộc đối tượng phải ký hợp đồng lao động, trong đó:

- + Số lao động ký hợp đồng lao động dưới 01 tháng: 15 người;
- + Số lao động ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn: 300 người;

- Đã thông báo tình hình biến động lao động về Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Quảng Ngãi.

#### 1.2. Việc đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN (tại thời điểm thanh tra)

- Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 300 người.

- Số lao động đã tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 300 người.

- Số lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 15 (ký hợp đồng lao động dưới 01 tháng).

- Trong thời kỳ thanh tra, tại doanh nghiệp không phát sinh việc thực hiện các chế độ đối với những lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH bắt buộc.

### 2. Tiền lương và trả công lao động

- Mức lương tối thiểu doanh nghiệp đang áp dụng: 3.670.000 đồng/người/tháng (cao hơn mức lương tối thiểu vùng).

- Các loại phụ cấp đang áp dụng: không.
- Các khoản bổ sung khác được trả hàng tháng vào lương cho người lao động: không.
- Các khoản hỗ trợ: tiền ăn trưa, tiền xăng xe và tiền điện thoại.
- Hình thức trả lương doanh nghiệp đang áp dụng: theo thời gian (theo tháng) và sản phẩm.
- Đã xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động.

### **3. Việc thu nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN**

- Doanh nghiệp thực hiện việc trích tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT từ mức lương ghi trong hợp đồng lao động và phụ cấp trách nhiệm của người lao động theo tỷ lệ quy định.
- Tình hình đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN:
  - + Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021, doanh nghiệp phải đóng số tiền là 3.007.967.960 đồng; đến ngày 31/12/2021, doanh nghiệp đã đóng 3.007.967.960 đồng.
  - + Từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm, doanh nghiệp phải đóng số tiền là 1.963.347.388 đồng; doanh nghiệp đã đóng 1.963.347.388 đồng.
- Tại thời điểm thanh tra, doanh nghiệp không nợ tiền BHXH, BHYT, BHTN.

### **4. Việc giải quyết các chế độ BHXH**

- Tình hình giải quyết các chế độ BHXH:
  - + Năm 2021, doanh nghiệp đã phối hợp với cơ quan BHXH giải quyết các chế độ về BHXH cho 41 lượt người lao động, với tổng số tiền là 222.169.100 đồng, trong đó: chế độ thai sản cho 16 lao động, với tổng số tiền là 190.802.600 đồng; chế độ ốm đau cho 19 lượt lao động, với tổng số tiền là 14.380.500 đồng; chế độ dưỡng sức phục hồi sức khỏe cho 06 lượt lao động, với tổng số tiền là 16.986.000 đồng.
  - + Năm 2022, doanh nghiệp đã phối hợp với cơ quan BHXH giải quyết chế độ về BHXH cho 77 lượt lao động, với tổng số tiền là 251.622.900 đồng, trong đó: chế độ thai sản cho 19 người lao động, với tổng số tiền là 187.669.000 đồng; chế độ ốm đau cho 51 lượt lao động, với tổng số tiền là 46.520.900 đồng; chế độ dưỡng sức phục hồi sức khỏe cho 07 lượt lao động, với số tiền là 17.433.000 đồng.
- Trong thời kỳ thanh tra, doanh nghiệp thực hiện đúng trách nhiệm trong việc lập hồ sơ đề nghị cơ quan BHXH giải quyết các chế độ về BHXH cho người lao động khi có đủ điều kiện.
- Trong thời kỳ thanh tra, tại doanh nghiệp không phát sinh việc lao động đủ điều kiện hưởng chế độ BHXH nhưng không được giải quyết.

### **5. Việc trả sổ BHXH cho người lao động**

- Đã phối hợp với cơ quan BHXH trả sổ BHXH cho người lao động, xác nhận thời gian đóng BHXH khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định.

### III. KẾT LUẬN

#### 1. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN đã được doanh nghiệp thực hiện

1.1. Đã ký hợp lao động với 100% người lao động làm việc tại doanh nghiệp.

1.2. Đã thực hiện thông báo tình hình biến động lao động về Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Quảng Ngãi.

1.3. Đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho 100% người lao động thuộc đối tượng phải tham gia.

1.4. Trả lương cho người lao động không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng.

1.5. Đã xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động.

1.6. Thực hiện trích đóng tiền BHXH, BHTN, BHYT từ mức lương ghi trong hợp đồng lao động và phụ cấp trách nhiệm của người lao động theo tỷ lệ quy định.

1.7. Tại thời điểm thanh tra, doanh nghiệp đã đóng đầy đủ tiền BHXH, BHTN, BHYT.

1.8. Đã phối hợp với cơ quan BHXH giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ về BHXH cho người lao động đủ điều kiện hưởng.

1.9. Đã thực hiện đúng trách nhiệm trong việc lập hồ sơ đề nghị cơ quan BHXH giải quyết các chế độ về BHXH cho người lao động khi có đủ điều kiện.

1.10. Đã phối hợp với cơ quan BHXH trả sổ bảo hiểm xã hội cho người lao động, xác nhận thời gian đóng BHXH khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định.

#### 2. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN chưa được doanh nghiệp thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ: không.

#### IV. KIẾN NGHỊ VÀ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ: không.

Nơi nhận: *kh*

- Doanh nghiệp (để t/h);
- Phó Chánh thanh tra Nguyễn Thị Hồng Diệp (để biết, chỉ đạo);
- Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam (để p/h);
- Sở LĐTBXH tỉnh Quảng Ngãi (để p/h);
- BHXH tỉnh Quảng Ngãi (để p/h);
- Công TTĐT Bộ; trang TTĐT TTr Bộ LĐTBXH;
- Lưu: TTr, hồ sơ TTr.

CHÁNH THANH TRA



*Nguyễn Tiến Tùng*  
Nguyễn Tiến Tùng

